

Số: /HD-SGD&ĐT-GDMN

Hòa Bình, ngày tháng 9 năm 2021

## **HƯỚNG DẪN**

### **Thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non**

Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 31/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Công văn số 3676/BGDĐT-GDMN ngày 26/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non (GDMN);

Căn cứ Quyết định số 1668/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

Sở GD&ĐT Hòa Bình hướng dẫn các phòng GD&ĐT huyện, thành phố thực hiện nhiệm vụ năm học 2021–2022 đối với GDMN như sau:

### **I. Phương hướng chung**

Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em; tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng công tác quản trị nhà trường, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở GDMN; phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT), hướng đến phổ cập GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi; nâng cao chất lượng phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN; triển khai thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

Chủ đề năm học 2021-2022 cấp học mầm non là “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện” (*hướng dẫn thực hiện chủ đề ở phụ lục 1*).

### **II. Nhiệm vụ cụ thể**

**1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp**

Các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch theo chỉ đạo của các cấp. Phối hợp chặt chẽ với ngành y tế địa phương trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh (*dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác...*) trên địa bàn, bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh; phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ/người chăm sóc trẻ (*sau đây gọi là phụ huynh*) đảm bảo an toàn trong thời gian trẻ ở nhà tránh dịch; làm tốt công tác y tế trường học theo Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGD ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GDĐT Quy định về công tác y tế trường học; tăng cường công tác quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch bệnh covid-19; làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tư tưởng và hành động cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục theo Chương trình GDMN.

Tăng cường các biện pháp quản lý, chỉ đạo phòng chống dịch bệnh Covid-19 đối với các cơ sở GDMN; đề cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng, chống dịch Covid-19; tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định tại Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường nhằm bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ. Đưa các nội dung Chuyên đề “*Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non*” vào nhiệm vụ thường xuyên của cơ sở GDMN, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cơ sở GDMN. Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong cơ sở GDMN nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; thực hiện nghiêm bộ quy tắc ứng xử theo quy định; thực hiện tốt công tác quản lý các hoạt động của trẻ tại cơ sở GDMN, bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; khuyến khích sự tham gia của cha mẹ và cộng đồng trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ tại cơ sở GDMN; đặc biệt quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; tiếp tục thực hiện Chương trình "Tôi yêu Việt Nam" về giáo dục an toàn giao thông cho trẻ em mầm non theo Kế hoạch số 479/KH-BGDĐT ngày

19/5/2021 của Bộ GD&ĐT thông qua Chuyên đề “An toàn giao thông trong các cơ sở giáo dục mầm non giai đoạn 2020-2024”.

## **2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục**

2.1. Triển khai thực hiện kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN<sup>1</sup>. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025; xây dựng chỉ tiêu phát triển về GDMN đáp ứng yêu cầu thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm giai đoạn 2021-2030 của tỉnh.

2.2. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình; nâng cao chất lượng công tác quản trị cơ sở GDMN; tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn, không phát sinh hệ thống hồ sơ sổ sách so với quy định. Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của cơ sở GDMN theo Điều lệ trường mầm non<sup>2</sup>.

2.3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Pháp luật đối với cơ sở GDMN, xử lý nghiêm những tổ chức và cá nhân vi phạm. Phối hợp quản lý chặt chẽ các cơ sở GDMN ngoài công lập; kiên quyết đình chỉ các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập không đảm bảo các điều kiện theo quy định.

## **3. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia**

3.1. Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng cơ sở GDMN, đặc biệt tại các địa bàn đông dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất; tiếp tục khuyến khích phát triển các cơ sở GDMN tư thục để giảm áp lực cho các trường mầm non công lập.

3.2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở GDMN theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW và Công văn số 3712/BGD&ĐT-CSVC ngày 24/8/2018, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các phương án sắp xếp phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô phát triển; đảm bảo quyền lợi đến trường của trẻ em.

3.3. Tiếp tục lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện chương trình GDMN, phổ thông giai đoạn 2018-2025”. Chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm ưu tiên dành đất cho cơ sở GDMN, đầu tư cơ sở vật chất (CSVC) để đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp; sĩ số trẻ em/nhóm, lớp theo quy

---

<sup>1</sup> Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ về Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non, giáo viên mầm non và cơ sở giáo dục mầm non độc lập, dân tập, tư thục trên địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

<sup>2</sup> Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGD&ĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT.

định tại Điều lệ trường mầm non; có đủ thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu theo quy định.

3.4. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; quan tâm đầu tư cho các trường mầm non đã đạt chuẩn hiện đang xuống cấp không đảm bảo điều kiện duy trì kết quả và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia.

3.5. Thực hiện các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển GDMN theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GDĐT giai đoạn 2019 - 2025.

3.6 Triển khai xây dựng thư viện tại các cơ sở GDMN theo Luật Thư viện và Thông tư hướng dẫn của Bộ GDĐT, đặc biệt chú ý xây dựng thư viện số, hỗ trợ giáo viên, cán bộ quản lý và phụ huynh khai thác tài nguyên thông tin trên mạng trong bối cảnh dịch Covid-19 lan rộng.

#### **4. Củng cố, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo ở những nơi đủ điều kiện**

4.1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC các cấp; đầu tư bổ sung phòng học, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi, bố trí đảm bảo đủ đội ngũ theo quy định để duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; không để xảy ra tình trạng đạt tiêu chuẩn phổ cập nhưng thiếu giáo viên, thiếu CSVC.

4.2. Xây dựng kế hoạch triển khai công tác phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo (*sau khi có Kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo*).

4.3. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho cơ sở GDMN, trẻ em và giáo viên theo quy định.

#### **5. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ**

##### **5.1. Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em**

Các phòng GD&ĐT chỉ đạo thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị;

Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường/lớp đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong cơ sở GDMN;

Huy động nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú và công trình vệ sinh, nước sạch; có giải pháp hỗ trợ, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ em ở vùng khó khăn;

Tăng cường các hoạt động vệ sinh trong cơ sở giáo dục mầm non; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, bảo đảm 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới;

Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

## 5.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

5.2.1. Thực hiện kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo yêu cầu của Chương trình trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp Các cơ sở GDMN tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo hướng đảm bảo mục tiêu, kết quả mong đợi quy định tại chương trình GDMN, phù hợp với điều kiện và bối cảnh phòng, chống dịch Covid-19; định hướng việc chuẩn bị cho trẻ em sẵn sàng vào học lớp Một; phối hợp chặt chẽ với phụ huynh thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại nhà trong thời gian trẻ chưa đến trường để phòng, tránh dịch và khi đến trường trở lại:

### a) Trong thời gian trẻ em chưa đến trường để phòng chống dịch Covid-19

- Nghiêm túc triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của Bộ Y tế, Bộ GD-ĐT, phối hợp chặt chẽ với ngành y tế địa phương triển khai các biện pháp phòng, chống dịch. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh thực hiện chế độ dinh dưỡng khoa học, hợp lý và tổ chức cho trẻ em hoạt động vui chơi tại nhà; hình thành các nhóm qua zalo, youtube... giữa giáo viên và các phụ huynh để chia sẻ, tư vấn việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em ở nhà; phân công giáo viên phụ trách nhóm, lớp nắm bắt cụ thể về tình hình sức khỏe của trẻ em trong thời gian trẻ em chuẩn bị tới trường, lớp;

- Không tổ chức dạy học trực tuyến đối với trẻ mầm non, cần duy trì hoạt động kết nối với gia đình, trẻ em bằng kênh liên lạc phù hợp; tổ chức phối hợp, hỗ trợ, hướng dẫn phụ huynh thực hiện chế độ dinh dưỡng khoa học, hợp lý và tổ chức cho trẻ em hoạt động vui chơi tại nhà; hình thành các nhóm qua mạng giữa giáo viên và các phụ huynh để chia sẻ, tư vấn việc nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ em. Yêu cầu giáo viên lựa chọn và hướng dẫn phụ huynh tổ chức những hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện chăm sóc, giáo dục trẻ em tại nhà để hướng tới đạt được mục tiêu, kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình GDMN; các nội dung, hình thức hoạt động cho trẻ em cần đảm bảo an toàn và đáp ứng yêu cầu về giáo dục;

- Đối với trẻ em mẫu giáo 5 tuổi: Lựa chọn những nội dung cốt lõi, cần thiết, hướng dẫn phụ huynh tổ chức giáo dục trẻ em ở nhà phù hợp với điều kiện của gia đình nhằm chuẩn bị cho trẻ em sẵn sàng vào học lớp Một.

b) Khi trẻ em đến trường trở lại

- Các cơ sở GDMN điều chỉnh kế hoạch năm học và tổ chức thực hiện chương trình theo các kịch bản phù hợp; lựa chọn nội dung giáo dục cần thiết, phù hợp với thời gian còn lại của năm học, hướng dẫn giáo viên chủ động điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với khả năng của trẻ em trong lớp, giúp trẻ em đạt mục tiêu, kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình GDMN;

- Đối với trẻ em mẫu giáo 5 tuổi: Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ GDĐT tại tài liệu Hướng dẫn giáo viên mầm non chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp 1, cơ sở GDMN thống nhất, hướng dẫn giáo viên lựa chọn những nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết, ưu tiên tổ chức các hoạt động giáo dục giúp trẻ em đạt những kết quả mong đợi để chuẩn bị sẵn sàng vào học lớp Một; đảm bảo trẻ em mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN khi kết thúc năm học;

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ giữa cơ sở GDMN với phụ huynh, cộng đồng để chăm sóc, giáo dục trẻ em tốt nhất.

c) Tổ chức xây dựng kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung, các công cụ hỗ trợ (*phần mềm tương tác, tài liệu trực tuyến, ngân hàng video, ...*) phù hợp với điều kiện của đơn vị và hướng dẫn, giới thiệu các nguồn, kênh thông tin, tài liệu để hỗ trợ các cơ sở GDMN, phụ huynh thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

5.2.2. Triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình GDMN sau sửa đổi

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi theo chỉ đạo, hướng dẫn của Vụ GDMN đối với 100% CBQL, GVMN ở các cơ sở GDMN trên địa bàn theo kế hoạch;

Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân ban hành danh mục dịch vụ trong cơ sở GDMN công lập theo quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định chính sách phát triển GDMN (*khoản 3 Điều 6*) và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP quy định việc quản lý trong cơ sở GDMN và cơ sở giáo dục phổ thông công lập (*khoản 3 Điều 7*), trong đó ưu tiên thực hiện dịch vụ bán trú phù hợp với điều kiện của địa phương để bảo đảm chế độ sinh hoạt cho trẻ được quy định tại Chương trình GDMN và chế độ làm việc của giáo viên mầm non theo quy định;

Giao quyền chủ động cho cơ sở GDMN, giáo viên trong việc áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến; lựa chọn, bổ sung những nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non, khả năng và nhu cầu

của trẻ, theo quy định của pháp luật để phát triển chương trình giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em;

Hướng dẫn, khuyến khích CBQL, GVMN khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định; ứng dụng các phương tiện, kĩ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác với phương châm giáo dục “chơi mà học, học bằng chơi”;

Các cơ sở GDMN thực hiện có hiệu quả, thiết thực đánh giá việc thực hiện Chương trình theo hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm điều chỉnh nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình phù hợp với điều kiện và bối cảnh; trên cơ sở kết quả đánh giá việc thực hiện Chương trình và kết quả thực hiện chuyên đề của giai đoạn trước, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025";

Triển khai Giai đoạn 2 Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS theo Quyết định số 1008/QĐ/TTg của Thủ tướng Chính phủ; Triển khai có hiệu quả, đảm bảo chất lượng việc cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT. Thực hiện hướng dẫn của Bộ GDĐT về giáo dục hoà nhập cho trẻ có nhu cầu đặc biệt tại các cơ sở GDMN;

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chuyên đề “An toàn giao thông trong các cơ sở giáo dục mầm non” giai đoạn 2020-2024;

Thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014, Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của và các quy định khác của Bộ GDĐT;

Làm tốt công tác xã hội hóa, khuyến khích các phòng GD&ĐT, cơ sở GDMN hợp tác với các tổ chức, cá nhân để phát triển các nguồn lực nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình.

## **6. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non**

6.1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung theo Kế hoạch số 1656/KH-SGD&ĐT ngày 06/7/2021 về Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non năm học 2021-2022. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn phù hợp với bối cảnh thực tế của nhà trường, địa phương.

Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN<sup>3</sup>.

### **6.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ**

<sup>3</sup> Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019.

Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục triển khai thực hiện Đề án "Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025", bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn trình độ được đào tạo và tiếp tục đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định hiện hành;

Phối hợp với trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên mầm non;

Thực hiện đánh giá chuẩn Hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non theo quy định;

6.3. Tiếp tục tham mưu cho các cấp bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV và theo chủ trương của Chính phủ nêu tại Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 theo tinh thần "có học sinh thì phải có giáo viên đứng lớp". Bố trí bảo đảm có đủ giáo viên/lớp và thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

## **7. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với GDMN**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Bộ GDĐT, của tỉnh về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong ngành giáo dục. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành tại cơ sở GDMN.

Xây dựng kho tài liệu học liệu trực tuyến dùng chung, lựa chọn nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý để hỗ trợ thực hiện và triển khai Kế hoạch giáo dục (KHGD) theo Chương trình GDMN. Việc lựa chọn nền tảng và phần mềm cần đáp ứng được các yêu cầu như: hiệu quả, dễ sử dụng, có tính hệ thống và khoa học trong việc lưu trữ, dễ khai thác và chia sẻ tài nguyên; hỗ trợ tốt cho công tác quản lý của nhà trường và kiểm tra, giám sát; giảm hồ sơ giấy trong việc xây dựng, thực hiện KHGD. Các địa phương chủ động xây dựng và triển khai thí điểm mô hình ứng dụng CNTT, công nghệ số trong các hoạt động của cơ sở GDMN để nhân rộng theo chỉ đạo tại Kế hoạch số 626/KH-BGDĐT ngày 30/6/2021 của Bộ GD&ĐT.

Khuyến khích việc sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên. Lựa chọn và triển khai các ứng dụng, các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học như: lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý về đồ dùng, thiết bị, đồ chơi... của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định và đảm bảo tính liên thông trực tuyến từ cơ sở GDMN tới cấp phòng, sở để đảm bảo chất lượng quản lý, giám sát.

Tăng cường ứng dụng phương thức trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên cơ sở GDMN.

## **8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN**



Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, của Bộ và của tỉnh về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ; tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN. Khai thác các nền tảng công nghệ để truyền thông nâng cao về nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ đối với CBQL, GVMN. Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng.

## **9. Triển khai hiệu quả công tác thống kê, báo cáo về GDMN**

9.1. Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ về GDMN theo Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 (*tại địa chỉ website: csdl.moet.gov.vn*) và báo cáo, thống kê bổ sung theo yêu cầu (*có Công văn riêng*); dữ liệu được cập nhật 02 kỳ/năm học (*kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học*) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê do Sở GD&ĐT ban hành; quan tâm chỉ đạo các cơ sở GDMN tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin hồ sơ về trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (*cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên*), CSVC, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành theo hướng dẫn của Bộ. Tăng cường phối hợp giữa bộ phận phụ trách CNTT với cán bộ chuyên môn phụ trách về GDMN tăng cường công tác rà soát, đối chiếu dữ liệu để đảm bảo chính xác.

9.2. Tiếp tục quan tâm triển khai có hiệu quả hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT (*địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>*); cập nhật đầy đủ thông tin về trẻ em, đội ngũ, CSVC...trên hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ./.

### ***Nơi nhận:***

- Các phòng GD&ĐT;
- GD, các PGD Sở;
- Website ngành;
- Lưu: VT, GDMN(MT.03b).

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Đức Lương**

## Phụ lục 1

### HƯỚNG DẪN

#### Thực hiện chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh – an toàn – thân thiện” trong cơ sở giáo dục mầm non

(Kèm theo Hướng dẫn số /BGDDT-GDMN ngày /9/2021 của Bộ GDĐT)

Thực hiện Chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”, các cơ sở giáo dục mầm non (GDMN) thực hiện các yêu cầu cụ thể sau:

1. Có kế hoạch thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”; kế hoạch năm học được lồng ghép, tích hợp các nội dung đảm bảo an toàn, thân thiện, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và rủi ro thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt là ứng phó với dịch Covid-19; đảm bảo sự phân công trách nhiệm của các thành viên trong cơ sở GDMN và sự phối hợp với của gia đình và cộng đồng trong thực hiện kế hoạch.

2. Đáp ứng các tiêu chí về xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của Chuyên đề Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm (*ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-SGD&ĐT ngày /9/2021 của Sở GD&ĐT*).

3. Đảm bảo độ che phủ cây xanh theo yêu cầu bằng cách trồng cây phù hợp, không độc hại; cây được cắt tỉa đảm bảo an toàn, đặc biệt trước mùa mưa bão; có hệ thống phân loại rác thải theo quy định.

4. Chương trình giáo dục nhà trường có tích hợp nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, an toàn, kỹ năng phòng chống dịch bệnh do Covid-19, kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu, rủi ro thiên tai và bảo vệ môi trường.

5. Đảm bảo 100% đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu an toàn, thân thiện, đúng quy định và được kiểm tra, vệ sinh định kỳ, sửa chữa kịp thời nếu có hiện tượng hư hỏng, xuống cấp; đảm bảo công trình vệ sinh, nước sạch và bố trí khu vực để trẻ rửa tay với xà phòng phù hợp với điều kiện thực tế; tăng cường sử dụng vật liệu tái chế, hạn chế sử dụng túi ni lông và sản phẩm nhựa dùng một lần; tận dụng tối đa nguồn học liệu sẵn có tại địa phương.

6. Hành vi của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thân thiện, mẫu mực, là tấm gương để trẻ noi theo; không có hiện tượng mất an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ, cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại cơ sở GDMN.